

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HOÁ**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2022

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực  
Giáo dục trung học và thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực  
Giáo dục và đào tạo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của  
Sở Giáo dục và Đào tạo/UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 941/QĐ-BGDĐT ngày 06/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, lĩnh vực Giáo dục trung học thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 896/TTr-SGDĐT ngày 18/4/2022.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 06 thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Giáo dục trung học và 02 thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Giáo dục và đào tạo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo/UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa (có Danh mục kèm theo).

**Điều 2.** Giao Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để xây dựng quy trình điện tử trước ngày 07/5/2022.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3 Quyết định;
- Cục KSTTHC - VPCP (bản điện tử);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thi**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC GIÁO DỤC TRUNG HỌC  
VÀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC PHẠM VI  
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO/  
UBND CẤP HUYỆN TỈNH THANH HÓA**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá)*

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng DVC Quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
<b>I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>					
1	Chuyển trường đối với học sinh trung học phổ thông (2.002478.000.00.00.H56)	Không quy định (Thời gian giải quyết theo thực tế là 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ).	- Trường Trung học phổ thông (Đối với trường hợp chuyển trường trong cùng tỉnh, thành phố); - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa, số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa (Đối với trường hợp chuyển trường đến từ tỉnh,	Không	- Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 12 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông; - Thông tư số 50/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi bổ sung một số điều tại Quyết định 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25

			thành phố khác).		tháng 12 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông.
2	Tiếp nhận học sinh trung học phổ thông Việt Nam về nước (2.002479.000.00.00.H56)	Không quy định (Thời gian giải quyết theo thực tế là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa, số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.	Không	
3	Tiếp nhận học sinh trung học phổ thông người nước ngoài (2.002480.000.00.00.H56)	Không quy định (Thời gian giải quyết theo thực tế là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa, số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.	Không	
<b>II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN</b>					
1	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở (2.002481.000.00.00.H56)	Không quy định (Thời gian giải quyết theo thực tế là 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ).	- Trường Trung học cơ sở (Đối với trường hợp chuyển trường trong cùng tỉnh, thành phố); - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND-UBND cấp huyện (Đối với trường hợp chuyển trường đến từ tỉnh,	Không	- Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 12 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông; - Thông tư số 50/2021/TT-

			thành phố khác).		BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi bổ sung một số điều tại Quyết định 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 12 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông.
2	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở Việt Nam về nước (2.002482.000.00.00.H56)	Không quy định (Thời gian giải quyết theo thực tế là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND-UBND cấp huyện.	Không	
3	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở người nước ngoài (2.002483.000.00.00.H56)	Không quy định (Thời gian giải quyết theo thực tế là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ).	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND-UBND cấp huyện.	Không	

## II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRÊN CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ TTHC

*Bãi bỏ 01 thủ tục hành chính trong lĩnh vực Giáo dục và đào tạo tại Quyết định số 3350/QĐ-UBND ngày 06/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Giáo dục và đào tạo; Quy chế thi, tuyển sinh; Hệ thống văn bằng, chứng chỉ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thanh Hóa.*

*Bãi bỏ 01 thủ tục hành chính trong lĩnh vực Giáo dục và đào tạo tại Quyết định số 3352/QĐ-UBND ngày 06/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Giáo dục và đào tạo; Quy chế thi, tuyển sinh; Hệ thống văn bằng, chứng chỉ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa.*

<b>Stt</b>	<b>Mã hồ sơ TTHC</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính</b>
<b>I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>			
1	1.000270.000.00.00.H56	Chuyển trường đối với học sinh trung học phổ thông	Thông tư số 50/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
<b>II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN</b>			
1	1.004831.000.00.00.H56	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở	Thông tư số 50/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo